

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 775/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị
di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm, tỉnh Bắc Giang**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm, tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 79/TTr-BVHTTDL ngày 04 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm, tỉnh Bắc Giang, với những nội dung sau đây:

I. PHẠM VI, QUY MÔ, RANH GIỚI VÀ MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Phạm vi, quy mô và ranh giới quy hoạch

a) Phạm vi, quy mô quy hoạch có diện tích là 40 ha

- Toàn bộ phần đất thuộc Khu vực bảo vệ I và Khu vực bảo vệ II của Di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm (theo Hồ sơ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt), có diện tích là 2,05 ha.

- Phần đất mở rộng nằm liền kề di tích, có diện tích là 37,95 ha, gồm: Khuôn viên Chùa Vĩnh Nghiêm mới được mở rộng về phía Đông (2,74 ha); đất dân cư thôn Long Khánh, xã Trí Yên (diện tích 6,20 ha); đất bãi ven sông Lục Nam (đoạn chảy qua di tích, diện tích 8,50 ha); đất các công trình hạ tầng kỹ thuật (diện tích 4,50 ha) và đất nông nghiệp, đất ruộng xen kẽ trong khu vực di tích (diện tích 16,01 ha).

b) Ranh giới quy hoạch: Phía Bắc giáp khu dân cư thôn Đức Thành, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng; phía Nam giáp thôn Tân Phượng và một phần khu dân cư thôn Long Khánh, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng; phía Đông giáp sông Lục Nam và xã Vũ Xá, huyện Lục Nam; phía Tây giáp khu tái định cư xã Trí Yên, huyện Yên Dũng.

2. Mục tiêu quy hoạch

a) Quản lý và bảo vệ Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm, danh lam cổ tự gắn với Phật giáo Trúc Lâm.

b) Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm trở thành điểm hấp dẫn du lịch và nơi sinh hoạt tín ngưỡng của nhân dân và du khách; kết nối Chùa Vĩnh Nghiêm với các điểm di tích liên quan đến Phật giáo Trúc Lâm ở tỉnh Quảng Ninh, Hải Dương và các di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng khác trong tỉnh để tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch phong phú, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và du lịch của tỉnh Bắc Giang.

c) Xác định ranh giới và các khu vực bảo vệ, phát huy giá trị di tích, làm cơ sở quản lý và cắm mốc giới; phân khu chức năng và các chỉ tiêu sử dụng đất cho các khu vực di tích, khu dân cư, khu vực bảo vệ môi trường sinh thái. Tổ chức không gian và bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật (nâng cấp và xây mới) phù hợp với các giai đoạn bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

d) Làm căn cứ pháp lý để quản lý, triển khai các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích; xây dựng các quy định để quản lý, kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan di tích và các khu vực liền kề di tích, phù hợp với quy hoạch được duyệt và quy hoạch khác có liên quan.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Quy hoạch phân khu chức năng

a) Khu vực bảo vệ di tích gốc có diện tích là 4,79 ha: Điều chỉnh, mở rộng phạm vi khu vực bảo vệ I của di tích, bao gồm: Khu vực bảo vệ di tích theo Hồ sơ xếp hạng (diện tích 2,05 ha) và bổ sung phần diện tích hiện có của các hạng mục, công trình khác trong khu nội tự Chùa Vĩnh Nghiêm (gồm: Tam quan, tháp Phổ Quang, nhà tổ đệ tam, điện thờ mẫu, khu chế tác mộc bản và in kinh sách, nhà lưu giữ và trưng bày mộc bản, khu giảng đường Phật học, vườn tháp, nhà tăng, nhà thiền; diện tích 2,74 ha);

b) Khu vực phát huy giá trị di tích và phục vụ du lịch có diện tích là 30,09 ha (không bao gồm diện tích đất làng xóm, khu dân cư).

c) Khu vực làng xóm (thôn Long Khánh, xã Trí Yên), diện tích 5,12 ha bao gồm: Khu dân cư hiện hữu và khu dân cư chỉnh trang, tái định cư tại chỗ.

2. Định hướng quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan

Quy hoạch các không gian chức năng thành một tổng thể di tích thống nhất giữa bên trong và bên ngoài khu nội tự (chùa chính - di tích gốc hiện tồn); trong đó: Lấy khu nội tự Chùa Vĩnh Nghiêm làm trung tâm để bố cục và tổ chức các không gian kiến trúc cảnh quan bên ngoài di tích phù hợp với yêu cầu về bảo tồn và phát huy giá trị các hạng mục kiến trúc gốc hiện hữu, đồng thời tái hiện lại một số không gian gắn với di tích như: chợ chùa, ruộng chùa, làng La cỗ truyền. Tôn tạo cảnh quan, bố trí các hạng mục phụ trợ ở bên ngoài khu nội tự hài hòa trong tổng thể kiến trúc chung của toàn khu vực.

a) Quy hoạch khu vực bảo vệ di tích (khu nội tự Chùa Vĩnh Nghiêm)

- Bảo tồn nguyên trạng cấu trúc của khu chùa chính trong khuôn viên khu nội tự Chùa Vĩnh Nghiêm. Tổ chức nghiên cứu, đánh giá mức độ hư hại, xuống cấp các hạng mục kiến trúc gốc trong khu nội tự, để đưa ra các giải pháp tu bổ, tôn tạo phù hợp với từng giai đoạn bảo tồn.

- Duy trì nhà lưu giữ và trưng bày mộc bản Chùa Vĩnh Nghiêm (mới xây dựng năm 2018), đồng thời bổ sung các hạng mục công trình phụ trợ cần thiết cho việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích như: Tam quan, tháp Phổ Quang, nhà Tố đệ tam, khu chế tác (phiên bản) mộc bản và in kinh sách, giảng đường Phật học, nhà Tăng, nhà Thiền... tại những vị trí thích hợp; bảo đảm hài hòa, hợp lý với các kiến trúc gốc hiện hữu, kết nối liên thông với nhau bởi hệ thống sân, đường giao thông nội bộ.

- Bảo tồn, chăm sóc các loại cây xanh cổ thụ có giá trị; trồng bổ sung vườn mít, vườn thị, các loại cây xanh khác phù hợp với di tích; chỉnh trang, tôn tạo hệ thống sân vườn cảnh quan, đường giao thông trong khu nội tự (trục đường Nhất chính đạo, vườn Cát tường, sân Tam bảo...), bảo đảm việc kết nối liên thông giữa các hạng mục bên trong và bên ngoài khu nội tự di tích.

- Đối với các công trình phụ trợ khác, gồm: Khu chế tác (phiên bản) mộc bản và in kinh sách, giảng đường Phật học, nhà Tăng, nhà Thiền... khi triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong khu vực quy hoạch cần làm rõ quy mô, vị trí xây dựng, kiểu dáng kiến trúc, tầng cao, vật liệu sử dụng, quỹ đất đáp ứng nhu cầu và công năng sử dụng của từng công trình, bảo đảm chất lượng, thẩm mỹ, không làm ảnh hưởng đến di tích gốc, hài hòa với tổng thể chung của khu di tích.

b) Quy hoạch phát triển không gian khu vực phát huy giá trị di tích

Xây dựng các hạng mục công trình hỗ trợ phát huy giá trị di tích, như: Hồ pháp và khu vườn Thiền (Trúc Lâm, Bồ Đề, Tùng Lâm, Thông Lâm), khu chợ chùa, khu ruộng chùa, trung tâm nghiên cứu và kế thừa y học cổ truyền, khu trồng cây lưu niệm, khu đón tiếp và tổ chức sự kiện, khu nhà dịch vụ, bến thuyền du lịch (bến Ngự), bãi đỗ xe và các công trình phụ trợ khác. Cụ thể:

- Hồ pháp và khu vườn Thiền kết hợp cảnh quan ven sông Lục Nam, có vị trí từ phía Tây Nam kéo dài đến phía Đông Bắc và phía Bắc khuôn viên Chùa Vĩnh Nghiêm: Là không gian cây xanh cảnh quan, trải dài phía vòng ngoài của di tích; bố trí hệ thống cây xanh, non bộ, tiểu cảnh... phù hợp với giá trị của di tích Chùa Vĩnh Nghiêm và Phật giáo Trúc Lâm.

- Khu Chợ chùa, bố trí về phía Nam khuôn viên Chùa Vĩnh Nghiêm: Nơi trưng bày ẩm thực làng quê, biểu diễn các trò chơi dân gian; giới thiệu và bán sản phẩm, đồ dùng và các mặt hàng nông sản của địa phương.

- Trung tâm Nghiên cứu và kế thừa y học cổ truyền, có vị trí tại phía Tây khuôn viên Chùa Vĩnh Nghiêm: Là nơi lưu trữ, nghiên cứu và ứng dụng các bài thuốc chữa bệnh được ghi trong kinh sách và các bộ mộc bản được lưu giữ tại chùa. Tại đây, bổ sung các khu vườn trồng cây thuốc Nam làm nguồn nguyên liệu cho việc nghiên cứu và khám chữa bệnh cho nhân dân, vừa là khu trải nghiệm sinh thái.

- Khu cảnh quan ven sông Lục Nam (đoạn chảy qua di tích) ở phía Đông khuôn viên di tích Chùa Vĩnh Nghiêm: Là khu vực bảo vệ cảnh quan sông Lục Nam, kết hợp với bến thuyền du lịch (bến Ngự) kết nối tuyến tham quan du lịch bằng đường thủy đến các điểm di tích khác trong khu vực và hệ thống các điểm di tích gắn với Phật giáo Trúc Lâm ở Yên Tử (Quảng Ninh) và Côn Sơn - Kiếp Bạc (Hải Dương).

- Cảnh trang, nâng cấp hệ thống đường giao thông kết nối đến các điểm di tích và hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác (sân, vườn, giao thông nội khu, điện, nước) hiện có trong khu vực. Bổ sung hệ thống sân, vườn, đường giao thông nội bộ của mỗi khu vực công trình, phù hợp với tổng thể chung khu di tích.

- Bố trí khu đón tiếp, tổ chức sự kiện, nhà dịch vụ và bãi đỗ xe tại khu vực tiếp giáp với đường tỉnh lộ 299B, tiếp cận với cổng chính khu nội tự.

- Bố trí bổ sung khu ruộng chùa, đáp ứng nhu cầu tăng gia sản xuất của nhà chùa và khu cây xanh cảnh quan đáp ứng nhu cầu trồng cây lưu niệm của các tổ chức, đoàn thể đến tham quan, nghiên cứu, tu tập tại chùa.

c) Quy hoạch chỉnh trang khu vực làng La, diện tích 5,12 ha; bao gồm: Khu dân cư hiện hữu và khu tái định cư tại chỗ.

- Cải tạo, chỉnh trang không gian làng xóm, khu dân cư hiện hữu (thôn Long Khánh, xã Trí Yên) hài hòa với không gian cảnh quan chùa; bảo đảm không ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Di dời các hộ dân trong khu vực ảnh hưởng quy hoạch ra khu vực mới (phía sau khu nội tự chùa), hợp nhất với khu dân cư cũ tạo hình cánh cung ôm lấy Chùa Vĩnh Nghiêm theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Tất cả được kết nối bằng hệ thống giao thông hài hòa, tạo cảm giác gần gũi với hình thái làng xóm truyền thống.

- Đối với khu dân cư có nhà ở tiếp giáp trực đường tỉnh lộ 299B ở phía Tây di tích: Cải tạo thành nhà ở kết hợp kinh doanh hàng nông sản của địa phương, phục vụ phát huy giá trị di tích.

3. Định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch

a) Các sản phẩm du lịch chính

- Du lịch lịch sử - văn hóa tìm về cội nguồn: Liên kết giữa di tích Chùa Vĩnh Nghiêm với các điểm di tích nổi tiếng trong vùng như quần thể di tích đình, chùa Thổ Hà, di tích quốc gia đặc biệt chùa Bồ Đề, di tích lịch sử Khởi nghĩa Yên Thế, đền Suối Mõ và quần thể di tích Tây Yên Tử.

- Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tham quan làng nghề: Các hoạt động ngoài trời và nghỉ dưỡng tại các điểm du lịch sinh thái Suối Mõ, Đồng Cao, Khu du lịch Khe Rõ, Thiền viện Trúc lâm Phượng Hoàng; các làng nghề truyền thống trong tỉnh Bắc Giang như: Gốm và bánh đa làng Thổ Hà, rượu làng Vân, mây tre đan làng Tăng Tiến... của huyện Việt Yên; thưởng thức các món ăn đặc sản như bún Đa Mai, bánh đa Kế, bánh đa Thổ Hà, mỳ Chu...

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, biểu diễn hát quan họ, trò chơi dân gian, tìm hiểu phong tục tập quán của địa phương; tổ chức lễ hội và các sự kiện có chủ đề lịch sử, văn hóa tại di tích Chùa Vĩnh Nghiêm.

b) Các tuyến, chương trình tham quan du lịch

- Hình thành các tuyến du lịch văn hóa gắn với Phật Giáo Trúc Lâm, kết nối Chùa Vĩnh Nghiêm, huyện Yên Dũng (Bắc Giang) với quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, chùa Quỳnh Lâm, khu Lăng mộ và Thái miếu nhà Trần ở Đôl Triều (Quảng Ninh), chùa Thanh Mai và khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, thành phố Chí Linh (Hải Dương).

- Hình thành tuyến du lịch nội vùng trong huyện Yên Dũng: Tìm hiểu văn hóa, lịch sử, phong tục tập quán, thưởng thức các món ăn đặc sản và thăm quan trải nghiệm tại các làng nghề thủ công truyền thống và các điểm di tích nổi tiếng trên địa bàn huyện.

- Hình thành các chương trình, tuyến du lịch trải nghiệm lịch sử kết hợp tham quan nghỉ dưỡng gắn kết Chùa Vĩnh Nghiêm với các điểm di tích của tỉnh Bắc Giang và các khu vực phụ cận.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm thông qua mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng và internet. Xây dựng trang tin điện tử xúc tiến du lịch, phục vụ tìm hiểu thông tin về Chùa Vĩnh Nghiêm và Phật Giáo Trúc Lâm bằng nhiều ngôn ngữ.

4. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

a) Quy hoạch đường giao thông

Quy hoạch giao thông được thiết kế dựa trên cơ sở hệ thống đường hiện trạng, bảo đảm đồng bộ với quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch xây dựng được duyệt trong khu vực quy hoạch.

- Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường hiện có trong khu vực di tích Chùa Vĩnh Nghiêm. Xây dựng mới một số tuyến đường, kết nối các điểm di tích theo định hướng quy hoạch.

- Bố trí bãi đỗ xe tập trung tại khu nhà đón tiếp và dịch vụ, nằm sát tỉnh lộ 299B; các bãi đỗ xe điện phục vụ du khách gần các bến thuyền du lịch.

b) Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật, thiết kế san nền

Chuẩn bị kỹ thuật, thiết kế san nền bảo đảm tuân thủ theo các Quy hoạch đã được phê duyệt của tỉnh, huyện. Tận dụng tối đa địa hình tự nhiên. Cao độ san nền bảo đảm yêu cầu thoát nước, phù hợp với cao độ không chê chung của khu vực xung quanh; độ dốc nền hướng về phía hồ và hệ thống thoát nước chung.

c) Quy hoạch cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường

- Nguồn nước sạch cấp cho khu vực quy hoạch được đấu nối với đường ống cấp nước phân phối theo quy hoạch huyện Yên Dũng. Xây dựng mạng lưới đường ống cấp nước trực tiếp đến điểm sử dụng nước; tuyến ống cấp nước đặt bám theo các trục giao thông nội bộ khu vực quy hoạch.

- Thoát nước thải vệ sinh môi trường: Nâng cấp, xây mới hệ thống thoát nước trong khu vực di tích, đấu nối đồng bộ với hệ thống thoát nước thải chung của khu vực. Bố trí các điểm tập kết rác thải phù hợp với cảnh quan tại khu vực quy hoạch.

- Quy hoạch hệ thống cấp điện, chiếu sáng: Sử dụng hệ thống lưới điện hạ áp hiện có phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất. Cải tạo, bổ sung mạng lưới cấp điện và chiếu sáng phù hợp với cảnh quan khu vực di tích.

5. Nhóm dự án thành phần và phân kỳ đầu tư

a) Nhóm dự án thành phần:

- Nhóm dự án số 1: Đền bù, giải phóng mặt bằng, cắm mốc giới di tích.
 - Nhóm dự án số 2: Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo di tích gốc, thuộc khu nội tự chùa, bao gồm: Tam quan, tháp phô quang, tam bảo, nhà tổ đệ nhất, gác chuông, nhà tổ đệ nhị, điện thờ mẫu, tả hành lang, hữu hành lang và khu mộ tháp; xây dựng các công trình phụ trợ bên trong khuôn viên khu nội tự, phục vụ cho các hoạt động, sinh hoạt tín ngưỡng và phát huy giá trị di tích.
 - Nhóm dự án số 3: Xây dựng Trung tâm nghiên cứu và kế thừa y học cổ truyền; xây dựng tôn tạo khuôn viên các vườn thiền; khu chợ chùa; chỉnh trang khu vực làng xóm hiện hữu, khu dân cư (tái định cư tại chỗ); xây dựng khu đón tiếp và tổ chức sự kiện, nhà dịch vụ; xây dựng bến thuyền du lịch (bến Ngự); xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật bên ngoài khu nội tự.
 - Nhóm dự án số 4: Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; quản lý, bảo vệ di tích gắn với phát triển du lịch bền vững.
- Kinh phí thực hiện dự án được xác định cụ thể theo tổng mức đầu tư của từng nhóm dự án.
- b) Phân kỳ đầu tư, thứ tự ưu tiên: Thời gian thực hiện quy hoạch từ năm 2021 đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050:
- Giai đoạn 2021 - 2025: Triển khai công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, cắm mốc giới bảo vệ di tích; Tu bổ, tôn tạo một số di tích gốc khu nội tự chùa và các hạng mục phụ trợ.
 - Giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục triển khai nhóm dự án số 2, số 3.
 - Giai đoạn sau 2030: Triển khai, hoàn thiện nhóm dự án số 3, số 4.
- Thứ tự, mức độ ưu tiên đầu tư hàng năm có thể được điều chỉnh, bổ sung căn cứ yêu cầu thực tế về bảo tồn và phát huy giá trị di tích, khả năng huy động vốn, khả năng cân đối vốn và nguồn vốn cấp theo kế hoạch của Trung ương, địa phương.
- c) Nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch: Vốn ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các nguồn khác theo quy định, trong đó:
- Vốn ngân sách Trung ương được bố trí căn cứ vào nội dung dự án đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích gốc của Di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm và khả năng cân đối của ngân sách Trung ương hàng năm, bảo đảm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành về đầu tư công.
 - Vốn ngân sách địa phương bố trí cho các nhóm dự án số 1, số 3 và số 4 và dự án xây dựng các công trình phụ trợ và phát huy giá trị di tích (thuộc

nhóm dự án số 2); căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối nguồn vốn của địa phương.

- Vốn sự nghiệp dành cho các công tác nghiệp vụ như tuyên truyền, phổ biến các nội dung quy hoạch; nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể, bổ sung tài liệu, hiện vật; nâng cao năng lực quản lý,...

- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. Giải pháp, cơ chế thực hiện quy hoạch

a) Giải pháp thực hiện

- Giải pháp về quản lý, thực hiện quy hoạch:

+ Quản lý xây dựng, sử dụng công trình theo đúng phân vùng quy hoạch và Quy hoạch được duyệt (chi tiết trong Hồ sơ quy hoạch được duyệt). Các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành khác có liên quan trong phạm vi quy hoạch thực hiện theo Quy hoạch này.

+ Việc quản lý xây dựng trong khu vực quy hoạch còn phải tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan về quản lý quy hoạch, xây dựng đô thị và nông thôn.

+ Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao năng lực của đơn vị được giao quản lý di tích; Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền địa phương các cấp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư trên địa bàn làm tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh, môi trường, xây dựng cảnh quan khu di tích xanh, sạch, đẹp.

- Giải pháp về đầu tư, huy động nguồn lực bảo vệ di tích:

+ Kết hợp với các chương trình, dự án có liên quan và phù hợp được triển khai trên địa bàn. Lựa chọn ưu tiên đầu tư một số công trình tiêu biểu, điểm nhấn quan trọng của quy hoạch, gắn với phát huy giá trị di tích để hình thành loại hình sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn du khách.

+ Kêu gọi đầu tư vào các sản phẩm du lịch tại khu di tích nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Xây dựng chương trình, kế hoạch đầu tư tổng thể cho khu di tích.

+ Phát huy mối liên kết giữa người dân, chính quyền địa phương, cơ quan chủ quản với các cơ quan liên quan nhằm tạo sự thống nhất trong việc tổ chức triển khai các hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển du lịch của địa phương.

+ Hợp tác với cơ sở giáo dục về bảo tồn di tích; hướng dẫn cộng đồng tham gia bảo vệ di tích và bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương; xây dựng chương trình đào tạo về kinh doanh dịch vụ cho doanh nghiệp; bổ sung, đào tạo đội ngũ thuyết minh viên tại khu di tích

+ Thực hiện các chương trình giáo dục tuyên truyền về tầm quan trọng của việc duy trì bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể như một nguồn tài nguyên tái tạo, làm phong phú thêm các loại hình tham quan, du lịch cho khu di tích.

b) Cơ chế thực hiện

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang quản lý, điều hành chung; chỉ đạo và tổ chức thực hiện bảo tồn, tu bổ, phục hồi xây dựng, tôn tạo và thực hiện cơ chế phối kết hợp giữa các lực lượng tham gia công tác bảo vệ di tích.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Giang, Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng và các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện các biện pháp bảo vệ di tích và môi trường cảnh quan, trong đó có việc quản lý theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt, chống lấn chiếm khu vực quy hoạch, nghiên cứu thực hiện các biện pháp ngăn ngừa và xử phạt các hành vi vi phạm di tích để đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan, môi trường trong khu vực di tích.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

a) Công bố quy hoạch, tiến hành cắm mốc giới, di dời các hộ dân trong khu vực quy hoạch di tích theo hồ sơ quy hoạch được duyệt.

b) Cập nhật ranh giới, diện tích Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm vào hồ sơ khoa học xếp hạng di tích và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh Bắc Giang phù hợp với từng thời kỳ.

c) Xây dựng lộ trình thu hồi đất, để bàn giao triển khai kế hoạch bảo vệ di tích và thực hiện các dự án thành phần bảo tồn, tu bổ, tôn tạo hoặc xây dựng mới theo kế hoạch, điều kiện thực tế về kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Phê duyệt các nhóm dự án thành phần, trên cơ sở quy hoạch được duyệt. Quản lý hoạt động bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và xây dựng mới theo Điều lệ quản lý quy hoạch được duyệt.

đ) Chỉ đạo các đơn vị chức năng và chủ đầu tư tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm, bổ sung tài liệu, cứ liệu khoa học, lịch sử về Chùa Vĩnh Nghiêm và Trúc Lâm Tam Tô, làm căn cứ để thẩm định và quyết định đầu tư các nhóm

dự án thành phần, theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư, trên cơ sở quy hoạch được phê duyệt.

e) Chỉ đạo chính quyền địa phương các cấp tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường cảnh quan di tích và các khu vực phụ cận bên ngoài di tích; giáo dục tinh thần tự giác chấp hành tốt các quy định về quy hoạch và quản lý quy hoạch, về quản lý, bảo vệ di sản văn hóa, về bảo tồn và phát huy giá trị di tích, về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường cảnh quan trong nhân dân.

g) Chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương; tổ chức tuyên truyền, vận động, huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện quy hoạch theo đúng kế hoạch.

2. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tổ chức thẩm định nội dung chuyên môn các dự án thành phần thuộc quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Giám sát, kiểm tra tiến độ triển khai quy hoạch, dự án; bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung và kế hoạch được duyệt; tuân thủ theo trình tự, quy định của pháp luật về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

c) Phối hợp, hướng dẫn địa phương kết nối các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang với vùng Trung du và Miền núi phía Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng nhằm góp phần phát huy hiệu quả giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm.

3. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách nhà nước xem xét, bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để thực hiện các nhóm dự án thành phần liên quan đến di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia thuộc nội dung Quy hoạch được phê duyệt; bảo đảm tiến độ cấp vốn phù hợp với kế hoạch thực hiện, quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước.

4. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra việc thực hiện quản lý và sử dụng đất theo quy hoạch, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đất đai; hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang cập nhật ranh giới diện tích quy hoạch vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh.

5. Các Bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, giám sát, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: VHTTDL, KHĐT, TC, XD, TNMT, GTVT, NNPTNT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Giang;
- Cục DSVH, Tổng cục Du lịch (Bộ VHTTDL);
- Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cảng TTĐT, các Vụ: TH, KTTT, CN, NN, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (3b). **16**

